

令和 年 月 日

保護者 様 Kính gửi phụ huynh

新型コロナウイルス感染症による出席停止の通知書
Giấy thông báo về việc đình chỉ đi học do bị lây nhiễm corona

○○○○○学校
校長 ○○ ○○

学校感染症に罹患している場合、学校保健安全法第19条の規定により出席停止となります。新型コロナウイルス感染症による出席停止期間の基準は次のとおりです。

Trường hợp bị mắc phải bệnh lây nhiễm trường học thì theo như luật bảo hiểm an toàn học đường số 19 học sinh sẽ bị đình chỉ đi học. Tiêu chuẩn thời gian bị đình chỉ đi học do lây nhiễm virut corona sẽ được chỉ định theo như phần nội dung bên dưới.

<新型コロナウイルス感染症の出席停止期間の基準> Tiêu chuẩn thời gian đình chỉ đi học do lây nhiễm virut corona
発症した後5日を経過し、かつ、症状軽快した後1日を経過するまで。Sau khi phát bệnh phải nghỉ 5 ngày, và sau khi triệu chứng thuyên giảm nghỉ thêm 1 ngày nữa mới được đi học lại.

新型コロナウイルス感染症に感染した場合は、十分療養し、回復してから登校するようにしてください。回復後、登校再開にあたっては、保護者が「新型コロナウイルス感染症における療養報告書」を記入し、学校へ提出をお願いします。Nếu bị lây nhiễm corona thì hãy chữa trị, điều dưỡng cho đến khi lành hẳn, sức khỏe ổn định lại rồi hãy cho học sinh đi học lại. Sau khi sức khỏe hồi phục, khi đi học trở lại **phụ huynh phải viết giấy (Báo cáo điều dưỡng chữa trị bệnh lây nhiễm corona) nộp cho nhà trường.**

なお、新型コロナウイルス感染症とインフルエンザに同時感染した場合は、両方の出席停止期間の基準を満たす必要があります。Ngoài ra, trong trường hợp bị lây nhiễm corona và cúm inluenza cùng lúc thì cần phải nghỉ đúng thời gian chỉ định đình chỉ đi học của cả hai loại bệnh.

※以下保護者記入 Phần khung bên dưới là phần phụ huynh viết
学校長 様 Kính gửi hiệu trưởng

新型コロナウイルス感染症における療養報告書
Giấy Báo cáo điều dưỡng chữa trị bệnh lây nhiễm corona

	Lớp 年	Tổ 組	Số thứ tự 番	Tên học sinh 氏名		
1 受診 Khám bệnh (自己検査の場合は 記入不要) Nếu tự khám thì không cần viết	(1) 診断日 Ngày chuẩn đoán bị bệnh		令和 Reiwa	年 Năm	月 Tháng	日 Ngày
	(2) 医療機関名 Tên bệnh viện, trung tâm khám					
2 療養 Điều dưỡng Chữa trị	(1) 発症日(※1) Ngày chuẩn đoán bệnh (chú ý 1) (無症状の場合は検体採取日) Nếu không có triệu chứng thì viết ngày lấy mẫu xét nghiệm.		令和 Reiwa	年 Năm	月 Tháng	日 Ngày
	(2) 症状軽快日(※2) Ngày triệu chứng bệnh thuyên giảm (chú ý 2) (無症状の場合は記入不要) Nếu không có triệu chứng thì không cần viết		令和 Reiwa	年 Năm	月 Tháng	日 Ngày
	(3) 登校再開日(※3) Ngày đi học lại (chú ý 3)		令和 Reiwa	年 Năm	月 Tháng	日 Ngày

※1 発症日とは、一般的には、発熱、咳、咽頭痛、鼻水などの症状が出始めた日。受診した場合には、医師が発症

日を特定する。Ngày phát bệnh là ngày bắt đầu có triệu chứng bị phát sốt, ho, đau đầu, sổ mũi v.v. Trường hợp đi khám thì bác sĩ sẽ chuẩn đoán đặc định ngày phát bệnh.

※2 症状軽快とは、解熱剤を使用せずに解熱し、かつ呼吸器症状が改善傾向にあること。Ngày triệu chứng bệnh thuyên giảm là ngày không cần uống thuốc giảm sốt mà giảm sốt được và các triệu chứng về hô hấp được cải thiện.

※3 登校再開は、発症日（無症状の場合は検体採取日）を 0 日目とし、翌日から数えて 5 日を経過し、かつ、症状軽快日を 0 日目として 1 日を経過していること。Ngày đi học lại là ngày sau khi đã trải qua quá trình điều dưỡng qui định. Ngày phát bệnh (nếu không có triệu chứng thì tính từ ngày lấy mẫu xét nghiệm) sẽ tính là ngày số 0, tính từ ngày hôm sau trở đi cho đến 5 ngày và từ ngày triệu chứng thuyên giảm sẽ tính lại là ngày số 0 nghỉ thêm 1 ngày nữa là được phép đi học lại.

※ 新型コロナウイルス感染症とインフルエンザに同時に感染した場合は、両方の出席停止基準を満たすこと。

Trường hợp bị lây nhiễm corona và cúm inpluenza cùng lúc thì cần phải thực hiện đúng thời gian chỉ định đình chỉ đi học của cả hai loại bệnh.

(インフルエンザの出席停止期間の基準：発症した後 5 日を経過し、かつ、解熱した後 2 日を経過するまで)

(Tiêu chuẩn thời gian đình chỉ đi học của bệnh cúm Inpluenza: Sau khi phát bệnh phải nghỉ 5 ngày, và sau ngày hết sốt nghỉ thêm 2 ngày nữa mới được đi học lại.)

Reiwa	Năm	Tháng	Ngày	Tên phụ huynh
令和	年	月	日	保護者氏名
